TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2019/QĐST-DS	*Dầu Tiếng, ngày 31 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 29 tháng 5 năm 2019, các nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc H và bà Nguyễn Ngọc D đã nộp đơn xin rút yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn ông Nguyễn Ngọc L về việc "Tranh chấp về thừa kế tài sản", không yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng tiếp tục giải quyết vụ án. Vụ kiện thuộc trường hợp người khởi kiện rút đơn khởi kiện và được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 423/2018/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2018 về việc "Tranh chấp về thừa kế tài sản", giữa:

1. *Nguyên đơn*:

1.1. Bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1975; địa chỉ: Khu phố 8, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Bùi Văn T, sinh năm 1965; HKTT: Khu phố 1, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay: Khu phố 9, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ngày 08/01/2019).

1.2. Bà Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1977; địa chỉ: Khu phố 14, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay: Khu phố 9, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Bùi Văn T, sinh năm 1965; HKTT: Khu phố 1, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay: Khu phố 9, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ngày 07/01/2019).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1981; địa chỉ: Ấp R, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Nguyễn Thị Lệ H1, sinh năm 1968; địa chỉ: Ấp R, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương.

3.2. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1970; địa chỉ: Ấp R, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương.

3.3. Ông Nguyễn Ngọc L1, sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp R, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương.

3.4. Bà Nguyễn Ngọc H2, sinh năm 1992 (con bà H1); địa chỉ: Ấp R, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương.

3.5. Bà Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm 1977; địa chỉ: Khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương (vợ ông Nguyễn Hữu T1).

3.6. Anh Nguyễn Hoàng D1, sinh năm 1998; địa chỉ: Ấp R, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương (con ông Nguyễn Hữu T1).

3.7. Chị Nguyễn Hồng H1, sinh năm 1996; địa chỉ: Khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương (con ông Nguyễn Hữu T1).

3.8. Bà Nguyễn Thị Ngọc H3, sinh năm 1962; Đường ĐX, khu phố 8, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

1. Đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí:

- Các đương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Ngọc H số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0012675 ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Ngọc D số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0012674 ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

3. Chi phí đo đạc: Chi phí đo đạc đất và tài sản tranh chấp là 1.663.861 đồng (một triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn tám trăm sáu mươi mốt đồng), các nguyên đơn phải chịu toàn bộ và đã nộp xong.

III. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Đồng